

# Kinh tế và Dự báo



Economy  
Forecast  
Review

04/2019  
Số 12

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

ISSN 0866-7120

**Tăng trưởng kinh tế Việt Nam  
nhìn từ phía tổng cầu**

# Kinh tế và Dự báo

ECONOMY AND FORECAST REVIEW

## MỤC LỤC

### CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

#### Tổng Biên tập

PGS, TS. LÊ XUÂN ĐÌNH

#### Phó Tổng Biên tập

ĐỖ THỊ PHƯƠNG LAN

NGUYỄN LÊ THỦY

#### Hội đồng Biên tập

TS. CAO VIẾT SINH

PGS, TS. LÊ QUỐC LÝ

PGS, TS. BÙI TẮT THẮNG

TS. NGUYỄN ĐÌNH CUNG

PGS, TS. NGUYỄN HỒNG SƠN

GS, TS. TRẦN THỌ ĐẠT

PGS, TS. TRẦN ĐÌNH THIÊN

PGS, TS. NGUYỄN ĐÌNH THỌ

PGS, TS. NGUYỄN TIẾN DŨNG

TS. VƯƠNG QUÂN HOÀNG

#### Tòa soạn và trị sự

65 Văn Miếu - Đống Đa - Hà Nội

Tel: 080.43174 / 080.44474

Fax: 024.3747.3357

Email: kinhtedubao@mpi.gov.vn

#### Tạp chí điện tử

<http://kinhtevadubao.vn>

#### Chi nhánh phía Nam

289 Điện Biên Phủ,

Quận 3 - TP. Hồ Chí Minh

Tel/Fax: 028 3933 0669

#### Quảng cáo và phát hành

Tại tòa soạn: 080.48310 / 0905 646 814

Qua mạng lưới Bưu điện Việt Nam

#### Giấy phép xuất bản: 115/GP-BTTTT

In tại: Công ty CP in Công đoàn Việt Nam

Giá 19.500 đồng

<b>Lê Mai Trang, Trần Anh Tuấn:</b> Tăng trưởng kinh tế Việt Nam nhìn từ phía tổng cầu.....	3
<b>Nguyễn Quỳnh Trang:</b> Các nhân tố ảnh hưởng đến yêu cầu lập và trình bày báo cáo tài chính khu vực công Việt Nam theo IPSAS .....	7
<b>Lê Anh Tuấn, Nguyễn Thị Thu Hòa:</b> Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động liên kết đào tạo giữa doanh nghiệp và các trường đại học trong lĩnh vực du lịch tại TP. Hồ Chí Minh.....	12
<b>Nguyễn Bảo Ngọc:</b> Hiệu quả triển khai các công cụ marketing của chuỗi Vinmart+ theo đánh giá của khách hàng .....	16
<b>Trần Thanh Phong, Nguyễn Thanh Bình, Lê Anh Tuấn:</b> Tác động của văn hóa tổ chức đến cam kết gắn bó của cán bộ giảng viên, nhân viên trong lĩnh vực giáo dục .....	19
<b>Lương Chiếu Tuấn:</b> Điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức đối với phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình trong hội nhập quốc tế .....	23
<b>Phan Thành Hưng, Nguyễn Tường Minh, Trương Đức Thảo:</b> Nhân tố ảnh hưởng đến hành vi mua thực phẩm hữu cơ của người tiêu dùng Hà Nội.....	27
<b>Nguyễn Mạnh Tuấn:</b> Phát triển du lịch ở huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.....	31
<b>Nguyễn Thị Thủy:</b> Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của sinh viên Trường Đại học Thăng Long khi học các môn học lý luận chính trị.....	35
<b>Lê Nguyễn Nam Trân:</b> Ảnh hưởng của động cơ tiêu khiển trong mua sắm đến hành vi mua hàng ngẫu hứng tại TP. Hồ Chí Minh .....	39
<b>Đào Vũ Phương Linh:</b> Đánh giá tác động của các chính sách phúc lợi ngoài lương đến năng suất lao động tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam.....	43
<b>Phan Tiến Nam, Đinh Thị Thanh Long:</b> Vai trò hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ đối với trường đại học .....	47
<b>Chu Tuấn Anh:</b> Nhân tố tác động đến động lực làm việc của người lao động trong các cơ sở dịch vụ y tế ở Nghệ An.....	51
<b>Cao Việt Hiếu, Nguyễn Quốc Cường, Phạm Trung Kiên, Nguyễn Khánh Khoa:</b> Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người dân về chất lượng dịch vụ hành chính tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Bình Dương.....	55
<b>Hoàng Thị Huệ, Nguyễn Thị Thơm, Trần Thị Hương Giang, Nguyễn Thu Thủy:</b> Các yếu tố tác động đến chất lượng dịch vụ giáo dục trực tuyến: Khảo sát sinh viên trên địa bàn Hà Nội .....	60
<b>Hà Văn Sơn, Thiệu Vĩnh An:</b> Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh An Giang .....	65
<b>Vũ Thanh Long, Võ Tấn Liêm:</b> Các nhân tố tác động đến việc áp dụng kế toán quản trị nhằm kiểm soát chi phí và tài chính của các doanh nghiệp sản xuất ngành dệt may tại TP. Hồ Chí Minh.....	69
<b>Phùng Đức Thiện:</b> Xây dựng mô hình lý thuyết đánh giá năng lực cạnh tranh của điểm đến du lịch Hà Nội.....	73
<b>Nguyễn Thị Phương Thảo, Nguyễn Thị Ngọc Nhung:</b> Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nhân lực y tế thuộc các bệnh viện tuyến tỉnh tại Lâm Đồng.....	77
<b>Đặng Tấn Sĩ, Trịnh Ngọc Tuấn, Nguyễn Thu Thảo:</b> Các nhân tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của các chuỗi cửa hàng cà phê tại TP. Hồ Chí Minh.....	81
<b>Trần Thị Ngọc Lan:</b> Giải pháp hỗ trợ sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh khởi nghiệp .....	85
<b>Nguyễn Thanh Liêm, Cao Thị Miên Thùy, Nguyễn Vĩnh Khương:</b> Ảnh hưởng của tính so sánh được của báo cáo tài chính đến cấu trúc kỳ hạn nợ doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam.....	89
<b>Vũ Thị Phương Lan:</b> Thực hành trách nhiệm xã hội với người lao động của các doanh nghiệp công nghiệp Phú Thọ .....	93
<b>Đặng Quý Dương, Hoàng Xuân Lâm, Đinh Văn Tiến:</b> Mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế, đầu tư trực tiếp nước ngoài và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh: Trường hợp tỉnh Hưng Yên.....	97
<b>Nguyễn Thùy Linh:</b> Tác động của chất lượng dịch vụ tới hình ảnh doanh nghiệp và lòng trung thành khách hàng trong ngành kinh doanh ứng dụng đặt xe công nghệ.....	101
<b>Đặng Thị Kim Thoa, Nguyễn Ngọc Diệp:</b> Tác động của chủ nghĩa hưởng ngoại đến hành vi mua hàng may mặc nước ngoài của người tiêu dùng Hà Nội.....	105
<b>Phạm Hùng Cường, Nguyễn Xuân Minh, Võ Hoàng Nhân:</b> Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng đối với các sản phẩm và dịch vụ của Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại QCL.....	109
<b>Phùng Văn Thành:</b> Giải pháp cụm liên kết ngành thúc đẩy phát triển Làng nghề truyền thống đá mỹ nghệ Non Nước .....	114
<b>Vũ Hồng Tuấn:</b> Tác động của phong cách lãnh đạo đến đổi mới sáng tạo quy trình và kết quả kinh doanh tại các doanh nghiệp phát điện Việt Nam .....	117
<b>Nguyễn Thị Thu Trang, Đặng Thị Nhân:</b> Thực trạng phong cách lãnh đạo doanh nghiệp Việt Nam trong cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 .....	121
<b>Nguyễn Ngọc Trân, Hồ Thị Khánh Linh:</b> Nâng cao chuỗi giá trị nhânIDO ở huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp .....	125
<b>Nguyễn Thị Thanh Tâm, Nguyễn Minh Huệ:</b> Sự hài lòng của khách du lịch đối với chất lượng dịch vụ của các khách sạn 2 sao, 3 sao trên địa bàn TP. Thái Nguyên.....	129
<b>Huỳnh Quốc Tuấn:</b> Mối quan hệ giữa sự hài lòng của du khách và hành vi truyền miệng điện tử tại Lễ hội bánh dân gian Nam Bộ năm 2018 tại TP. Cần Thơ .....	133
<b>Phạm Thị Thùy Duyên, Nguyễn Thị Diễm Phúc:</b> Các nhân tố ảnh hưởng đến ý định mua sắm trực tuyến lĩnh vực thời trang của người tiêu dùng tại tỉnh Bình Định .....	137
<b>Nguyễn Duy Thành:</b> Xây dựng mô hình nghiên cứu về tác động của hệ thống quản trị nguồn nhân lực nhân lực hiệu suất cao tới kết quả hoạt động của doanh nghiệp.....	141
<b>Hoàng Thị Hảo:</b> Nghiên cứu mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp đến sự phát triển của các làng nghề gỗ ở tỉnh Bắc Ninh.....	145
<b>Trần Ngọc Tú:</b> Mối quan hệ giữa trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, niềm tin khách hàng và sự hài lòng của khách hàng sử dụng sữa bột trẻ em tại tỉnh Đồng Tháp .....	149

# Kinh tế và Dự báo

ECONOMY AND FORECAST REVIEW

## IN THIS ISSUE

PRESS OFFICE OF  
MINISTRY OF PLANNING AND INVESTMENT

### Editor-in-Chief

Assoc.Prof.Dr. LE XUAN DINH

### Deputy Editor-in-Chief

DO THI PHUONG LAN

NGUYEN LE THUY

### Editorial Board

Dr. CAO VIET SINH

Assoc. Prof. Dr. LE QUOC LY

Assoc. Prof. Dr. BUI TAT THANG

Dr. NGUYEN DINH CUNG

Assoc. Prof. Dr. NGUYEN HONG SON

Prof. Dr. TRAN THO DAT

Assoc. Prof. Dr. TRAN DINH THIEN

Assoc. Prof. Dr. NGUYEN DINH THO

Assoc. Prof. Dr. NGUYEN TIEN DUNG

Dr. VUONG QUAN HOANG

### Editorial Board Office

65 Van Mieu Street

Dongda District - Ha Noi

Tel: 080.43174 / 080.44474

Fax: 024.3747.3357

Email: kinhtedubao@mpi.gov.vn

### Electronic magazine

http://kinhtevadubao.vn

### Branch Office

289 Dien Bien Phu Street

3 District - Ho Chi Minh City

Tel/Fax: 028 3933 0669

### Advertisement & Issue

Tel: 080.44474 / 0945669911

Released via VNPost

Publishing license: 115/GP-BTTTT

Printed at Cong Doan Vietnam printing JSC

Price 19.500 VND

<b>Le Mai Trang, Tran Anh Tuan:</b> Vietnam's economic growth looking from the aggregate demand .....	3
<b>Nguyen Quynh Trang:</b> Factors affecting the request to create and present financial statements of Vietnam's public area under IPSAS.....	7
<b>Le Anh Tuan, Nguyen Thi Thu Hoa:</b> Factors affecting the university and industry collaboration in tourism in Ho Chi Minh City.....	12
<b>Nguyen Bao Ngoc:</b> Implemented effect of marketing tools of Vinmart+ chain according to customers' evaluation.....	16
<b>Tran Thanh Phong, Nguyen Thanh Binh, Le Anh Tuan:</b> The impact of organizational culture on the commitment of lecturers and staffs in education.....	19
<b>Luong Chieu Tuan:</b> Advantages, disadvantages, opportunities and challenges in developing Ninh Binh tourism in international integration.....	23
<b>Phan Thanh Hung, Nguyen Tuong Minh, Truong Duc Thao:</b> Factors affecting the organic food buying behavior of Hanoi consumers.....	27
<b>Nguyen Manh Tuan:</b> Tourism development in Thanh Thuy district, Phu Tho province.....	31
<b>Nguyen Thi Thuy:</b> Factors affecting satisfaction of students at Thang Long University when studying political theory subjects.....	35
<b>Le Nguyen Nam Tran:</b> Influence of hedonic motivations in shopping to impulse buying behavior in Ho Chi Minh City .....	39
<b>Dao Vu Phuong Linh:</b> Evaluate the impact of non-salary welfare policies on labor productivity in Small and Medium-sized Enterprises in Vietnam.....	43
<b>Phan Tien Nam, Dinh Thi Thanh Long:</b> Role of international cooperation activities on science, technology for university.....	47
<b>Chu Tuan Anh:</b> Factors affecting working motivation of laborers in medical service facilities in Nghe An province .....	51
<b>Cao Viet Hieu, Nguyen Quoc Cuong, Pham Trung Kien, Nguyen Khanh Khoa:</b> Factors affecting citizen's satisfaction about administrative service quality in the Public Administration Center in Binh Duong province.....	55
<b>Hoang Thi Hue, Nguyen Thi Thom, Tran Thi Huong Giang, Nguyen Thu Thuy:</b> Factors affecting the E-learning service quality: Surveying students in Hanoi .....	60
<b>Ha Van Son, Thieu Vinh An:</b> Factors affecting people's satisfaction for public administrative services in An Giang province .....	65
<b>Vu Thanh Long, Vo Tan Liem:</b> Factors affecting the application of management accounting to control cost and finance of garment manufacturing enterprises in Ho Chi Minh City.....	69
<b>Phung Duc Thien:</b> Developing a theoretical model to assess the competitiveness of Hanoi tourism destination .....	73
<b>Nguyen Thi Phuong Thao, Nguyen Thi Ngoc Nhung:</b> Study the factors affecting the quality of health human resources at provincial hospitals in Lam Dong province.....	77
<b>Dang Tan Si, Trinh Ngoc Tuan, Nguyen Thu Thao:</b> Factors affecting the competitiveness of coffee shop chains in Ho Chi Minh City .....	81
<b>Tran Thi Ngoc Lan:</b> Solutions to support students of Ho Chi Minh University of Food Industry to start a business.....	85
<b>Nguyen Thanh Liem, Cao Thi Mien Thuy, Nguyen Vinh Khuong:</b> Comparable capacity of financial statements effects debit period structure of Vietnamese listed companies .....	89
<b>Vu Thi Phuong Lan:</b> Implementation of social responsibility to employees in Phu Tho-based industrial enterprises.....	93
<b>Dang Quy Duong, Hoang Xuan Lam, Dinh Van Tien:</b> The relationship between economic growth, foreign direct investment and provincial competitiveness: The case of Hung Yen province.....	97
<b>Nguyen Thuy Linh:</b> The impact of service quality on brand image and customer's loyalty in technology-based vehicle booking application business.....	101
<b>Dang Thi Kim Thoa, Nguyen Ngoc Diep:</b> The impacts of extroverted tenet to foreign garments buying behavior of Hanoi consumers.....	105
<b>Pham Hung Cuong, Nguyen Xuan Minh, Vo Hoang Nhan:</b> Factors affecting customer satisfaction to products and services of QCL Production Trading Co., Ltd.....	109
<b>Phung Van Thanh:</b> Industrial cluster solutions to promote the development of Non Nuoc handicraft stone traditional village .....	114
<b>Vu Hong Tuan:</b> Impact of leadership style on process innovation and business results in power generation enterprises in Vietnam .....	117
<b>Nguyen Thi Thu Trang, Dang Thi Nhan:</b> Leadership styles in Vietnamese enterprises in the 4th industrial revolution .....	121
<b>Nguyen Ngoc Tran, Ho Thi Khanh Linh:</b> Improve IDO value chain in Chau Thanh district, Dong Thap province.....	125
<b>Nguyen Thi Thanh Tam, Nguyen Minh Hue:</b> Tourists satisfaction to service quality of 2-star, 3-star hotels in Thai Nguyen city .....	129
<b>Huynh Quoc Tuan:</b> The relationship between visitor satisfaction and electronic word of mouth behavior at the Southern Folk Cake Festival in 2018 in Can Tho city.....	133
<b>Pham Thi Thuy Duyen, Nguyen Thi Diem Phuc:</b> Factors affecting fashion online shopping intention of consumers in Binh Dinh province.....	137
<b>Nguyen Duy Thanh:</b> Develop a research model on the impact of high-performance human resource management on firm performance.....	141
<b>Hoang Thi Hao:</b> Study the level of compliance with regulations on controlling legal timber sources and its impact on the development of Bac Ninh-based woodcraft villages.....	145
<b>Tran Ngoc Tu:</b> The relationship between corporate social responsibility, customer trust and customer satisfaction using infant formula in Dong Thap province.....	149

# Nghiên cứu mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp đến sự phát triển của các làng nghề gỗ ở tỉnh Bắc Ninh

HOÀNG THỊ HẢO\*

## Tóm tắt

Bài viết đánh giá mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp và tác động của nó đến sự phát triển của các làng nghề gỗ tại tỉnh Bắc Ninh. Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 4 nhân tố, gồm: Tuân thủ pháp luật có bằng chứng xác minh sự tuân thủ; Tuân thủ các quy định về vận chuyển buôn bán gỗ; Tuân thủ các quy định về chế biến gỗ; Tuân thủ các quy định về thuế đều có tương quan cùng chiều với chất lượng phát triển làng nghề gỗ ở tỉnh Bắc Ninh.

**Từ khóa:** tuân thủ pháp luật, tuân thủ vận chuyển buôn bán, tuân thủ chế biến gỗ, tuân thủ thuế

## Summary

The paper assesses the compliance with regulations on controlling legal timber sources and its impact on the development of woodcraft villages in Bac Ninh province. The result identifies four factors positively correlated with the development quality of woodcraft villages in Bac Ninh province, which are Compliance with the law with evidence of compliance; Compliance with regulations on timber transportation and trade; Compliance with regulations on wood processing; Compliance with tax regulations.

**Keywords:** compliance with the law, compliance with transportation, compliance with wood processing, tax compliance

## GIỚI THIỆU

Những năm qua, các làng nghề gỗ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh không những góp phần rất lớn trong việc giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, mà còn góp phần giải quyết các vấn đề xã hội ở khu vực nông thôn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và bảo tồn giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc... Bên cạnh những mặt tích cực, làng nghề gỗ tỉnh Bắc Ninh, cũng như nhiều làng nghề khác đang đứng trước không ít khó khăn, thách thức trong việc duy trì phát triển sản xuất, như: nguồn vốn hạn hẹp; công nghệ, thiết bị lạc hậu; khả năng tổ chức quản lý còn hạn chế; trình độ tay nghề của người lao động chưa cao; nguyên liệu đầu vào ngày càng khan hiếm; sự cạnh tranh gay gắt từ

thị trường bên ngoài... Đặc biệt là trước bối cảnh về thực thi nguồn gốc gỗ hợp pháp giữa Việt Nam và EU đã ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển sản xuất, kinh doanh của làng nghề, đó là vấn đề cần được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền và nhân dân trong Tỉnh, cũng như trên địa bàn các làng nghề. Vì vậy, việc nghiên cứu nhằm đánh giá mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp đến sự phát triển của các làng nghề gỗ ở tỉnh Bắc Ninh là việc làm cần thiết.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Khi đánh giá mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp tại tỉnh Bắc Ninh, nghiên cứu sử dụng số liệu điều tra 200 hộ gia đình và công ty tại 3 làng nghề gỗ (Phù Khê, Đồng Kỵ, Hương Mạc) tỉnh Bắc Ninh trong thời gian từ tháng 06/2018 đến tháng 09/2018. Sau đó, dữ liệu được đưa vào phần mềm SPSS 22.0 để phân tích.

Các thang đo được mô tả như Bảng 1.

\* TS., Trường Đại học Lâm nghiệp

Ngày nhận bài: 03/03/2019; Ngày phản biện: 20/04/2019; Ngày duyệt đăng: 25/04/2019

**BẢNG 1: THANG ĐO ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH VỀ KIỂM SOÁT NGUỒN GỐC GỖ HỢP PHÁP TẠI TỈNH BẮC NINH**

STT	Thang đo	Biến đặc trưng
1	Tuân thủ pháp luật có bằng chứng xác minh sự tuân thủ (TTPL)	TTPL1, TTPL2, TTPL3, TTPL4, TTPL5
2	Tuân thủ các quy định về vận chuyển buôn bán gỗ (TTVCBB)	TTVCBB1, TTVCBB2, VCBB3, VCBB4
3	Tuân thủ các quy định về chế biến gỗ (TTCBG)	TTCBG1, TTCBG2, TTCBG3
4	Tuân thủ các quy định về thuế (TTTHUE)	TTTHUE1, TTTHUE2, TTTHUE3
5	Đánh giá chung về mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp (SAT)	SAT1, SAT2, SAT3, SAT4

Nguồn: Nhóm tác giả đề xuất

**BẢNG 2: KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH ĐỘ TIN CẬY CỦA THANG ĐO**

STT	Thang đo	Biến đặc trưng	Cronbach's Alpha	Biến bị loại bỏ
1	TTPL	TTPL1, TTPL2, TTPL3, TTPL4, TTPL5	0,924	Không
2	TTVCBB	TTVCBB1, TTVCBB2, VCBB3, VCBB4	0,848	Không
3	TTCBG	TTCBG1, TTCBG2, TTCBG3	0,863	Không
4	TTTHUE	TTTHUE1, TTTHUE2, TTTHUE3	0,859	Không
5	SAT	SAT1, SAT2, SAT3, SAT4	0,767	Không

**BẢNG 3: KIỂM ĐỊNH KMO VÀ BARTLETT'S TEST**

KMO and Bartlett's Test			
Kaiser-Meyer-Olkin Measure of Sampling Adequacy.		0,800	0,768
Bartlett's Test of Sphericity	Approx. Chi-Square	1955,335	192,666
	df	136	6
	Sig.	0,000	0,000

Nguồn: Tính toán của nhóm tác giả

**BẢNG 4: KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ HỘI TỤ CỦA CÁC NHÂN TỐ**

Thang đo	Thang đo độc lập	Thang đo phụ thuộc
Tổng phương sai trích	72,877	58,976
Eigenvalues	2,233 (4)	2,359 (1)

Nguồn: Kết quả chiết xuất trên phần mềm SPSS 22.0

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

### Kiểm định độ tin cậy của thang đo

Các thang đo đều được đánh giá thông qua hệ số tin cậy Cronbach's Alpha. Kết quả kiểm định Cronbach's Alpha được thể hiện qua (Bảng 2).

Kết quả Bảng 2 cho thấy, trị số Cronbach's Alpha tổng thể của các thang đo TTPL, TTVCBB, TTCBG, TTTHUE và SAT đều lớn hơn 0,7. Hệ số tương quan biến-tổng của các biến quan sát trong thang đo đều đạt mức cao trên 0,5, do đó, các biến này đều thể hiện sự liên hệ với tổng thể thang đo mà các biến biểu diễn.

### Phân tích nhân tố khám phá (EFA)

Kết quả kiểm định tính thích hợp của EFA bằng phương pháp kiểm định KMO (Kaiser-Meyer-Olkin) được nêu ở (Bảng 3) cho thấy, hệ số KMO đạt mức khá cao là 0,8 đối với biến độc lập và 0,768 đối với biến phụ thuộc. Do đó, thỏa mãn điều kiện  $0,5 < KMO < 1$ . Do vậy,

phân tích EFA là thích hợp cho bảng dữ liệu tổng thể.

Kiểm định Bartlett's Test xem xét giả thuyết H0 độ tương quan giữa các biến số bằng 0. Bảng 3 cho thấy, giá trị kiểm định Sig. = 0,000 < 0,005. Do vậy, kiểm định Bartlett's Test có ý nghĩa thống kê và các biến có ý nghĩa với nhau trong tổng thể, do đó các kết luận từ phân tích nhân tố đảm bảo được độ tin cậy.

Kiểm định mức độ giải thích của các biến quan sát đối với nhân tố được thể hiện qua (Bảng 4). Theo đó, chỉ tiêu giá trị tổng phương sai trích của thang đo độc lập là 72,877% cho thấy, các nhân tố được đưa ra từ phân tích có thể giải thích được 72,877% sự biến thiên của dữ liệu khảo sát ban đầu, đây là tỷ lệ khá. Từ các phân tích trên có thể kết luận rằng, phân tích EFA là phù hợp với dữ liệu tổng thể.

Kết quả Bảng 4 cũng cho thấy, hệ số Eigenvalues thể hiện sự hội tụ của các nhân tố cho thấy, tại nhân tố thứ 4, giá trị này cao hơn 1 mức gần nhất, với giá trị 2,233 do đó các biến quan sát ban đầu có sự hội tụ về 4 nhân tố. Từ đó, có thể xác định được 4 nhân tố đưa vào phân tích EFA.

Kết quả Bảng 5 cho thấy, 17 biến quan sát đều có hệ số tải nhân tố (Factor loading) lớn hơn 0,7. Như vậy, 4 nhân tố đại diện cho các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển làng nghề gỗ ở tỉnh Bắc Ninh bao gồm:

Nhân tố 1 (Component 1) bao gồm các biến TTPL1, TTPL2, TTPL3, TTPL4, TTPL5 đặt tên cho nhân tố này là F1 (Tuân thủ pháp luật có bằng chứng xác minh sự tuân thủ).

Nhân tố 2 (Component 2) bao gồm các biến TTVCBB1, TTVCBB2, TTVCBB3, TTVCBB4 đặt tên cho các nhân tố này là F2 (Tuân thủ các quy định về vận chuyển và buôn bán gỗ).

Nhân tố 3 (Component 3) bao gồm các biến TTCBG1, TTCBG2, TTCBG3, TTCBG4 đặt tên cho các nhân tố này là F3 (Tuân thủ các quy định về chế biến gỗ).

Nhân tố 4 (Component 4) bao gồm các biến TTTHUE1, TTTHUE2, TTTHUE3, TTTHUE4 đặt tên cho các nhân tố này là F4 (Tuân thủ các quy định về thuế).

Như vậy, thông qua việc phân tích nhân tố đối với dữ liệu khảo sát có thể thấy rằng, các biến quan sát biểu diễn cho từng nhân tố là giống với các biến quan sát được đề xuất từ thang đo ban đầu. Các nhân tố được đưa ra từ phân tích

EFA, được tính giá trị trung bình của các biến quan sát biểu diễn nhân tố đó, và sử dụng như là biến đại diện cho các nhân tố trong phân tích hồi quy.

**Phân tích hồi quy bội**

Kết quả phân tích hồi quy (Bảng 6) cho thấy, giá trị R<sup>2</sup> hiệu chỉnh đạt mức khá cao là 0,658. Điều này cho thấy, các nhân tố đưa ra từ mô hình có thể giải thích được 65,8% sự biến thiên của biến phụ thuộc là chất lượng mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp. Đây là một tỷ lệ cao, cho thấy sự phù hợp của mô hình lý thuyết với số liệu thu được từ khảo sát thực tế.

Giá trị Durbin-Watson trong phân tích bằng 1,866 nằm trong khoảng từ 1-3, điều này cho thấy, các biến độc lập không có sự tự tương quan với nhau, điều này đảm bảo cho kết quả phân tích hồi quy là có sự tin cậy.

Trong phân tích ANOVA, giá trị F= 93,648; Sig. =0,000 cho thấy, kết quả của phép phân tích hồi quy đã đảm bảo mức ý nghĩa thống kê. Theo kết quả từ bảng phân tích hồi quy, giá trị Sig. = 0,000 tại các dòng tương ứng với từng nhân tố trong mô hình, vì thế các nhân tố đều có sự ảnh hưởng tới biến phụ thuộc là chất lượng mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp.

Phương trình hồi quy được xây dựng như sau:

$$SAT = 0,41 * F1 + 0,502 * F2 + 0,350 * F3 + 0,234 * F4 + 0,569$$

Hệ số hồi quy được chuẩn hóa cho biết tầm quan trọng của các biến độc lập

trong mô hình. Các hệ số hồi quy chuẩn hóa có thể được chuyển đổi về dạng phần trăm được thể hiện trên (Bảng 7).

Kết quả Bảng 7 cho thấy, biến F1 có hệ số tương quan chưa được chuẩn hóa là 0,196. Điều này có nghĩa là, khi tăng thêm 1 điểm đánh giá về tuân thủ pháp luật có bằng chứng xác minh, thì chất lượng mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp tăng thêm 0,196 điểm.

Biến F2 có hệ số tương quan chưa được chuẩn hóa là 0,281. Điều này có nghĩa là, khi tăng thêm 1 điểm đánh giá về tuân thủ các quy định về vận chuyển và buôn bán gỗ, thì chất lượng mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp tăng thêm 0,281 điểm.

Biến F3 có hệ số tương quan chưa được chuẩn hóa

**BẢNG 5: MA TRẬN NHÂN TỐ XOAY**

Biến	Nhân tố			
	1	2	3	4
TTPL1	,888			
TTPL2	,877			
TTPL3	,843			
TTPL4	,876			
TTPL5	,891			
TTVCBB1				,890
TTCVBB2				,800
TTVCBB3				,794
TTVCBB4				,805
TTCBG1		,864		
TTCBG2		,810		
TTCBG3		,819		
TTCBG4		,860		
TTTHUE1			,900	
TTTHUE2			,792	
TTTHUE3			,864	
TTTHUE4			,766	

Nguồn: Tính toán của nhóm tác giả

**BẢNG 6: KẾT QUẢ MÔ HÌNH HỒI QUY BỘI**

Mô hình hồi quy (Model Summary)										
Model	R	R Square	Adjusted R Square	Std. Error of the Estimate	Change Statistics					Durbin-Watson
					R Square Change	F Change	df1	df2	Sig. F Change	
1	,811 <sup>a</sup>	,658	,651	,26706	,658	93,648	4	195	,000	1,866
ANOVA <sup>a</sup>										
Model	Sum of Squares		df	Mean Square	F	Sig.				
1	Regression	26,717	4	6,679	93,648	,000 <sup>b</sup>				
	Residual	13,908	195	,071						
	Total	40,625	199							
Hệ số hồi quy (Coefficients <sup>a</sup> )										
Model	Unstandardized Coefficients		Standardized Coefficients	t	Sig.	Collinearity Statistics				
	B	Std. Error	Beta			Tolerance	VIF			
1	(Constant)	,569	,153		3,715	,000				
	F1	,196	,020	,410	9,648	,000	,971	1,030		
	F2	,281	,024	,502	11,716	,000	,957	1,045		
	F3	,240	,029	,350	8,206	,000	,963	1,038		
	F4	,134	,025	,234	5,439	,000	,945	1,058		

Nguồn: Tính toán của nhóm tác giả

**BẢNG 7: VỊ TRÍ QUAN TRỌNG CỦA CÁC NHÂN TỐ**

Biến độc lập	Giá trị tuyệt đối	Tỷ trọng (%)
F1 (TTPL)	0,196	23,03
F2 (TTVCBB)	0,281	33,02
F3 (TTCBG)	0,240	28,20
F4 (TTTHUE)	0,134	15,75
<b>Tổng số</b>	<b>0,851</b>	<b>100</b>

Nguồn: Kết quả chiết xuất trên phần mềm SPSS 22.0

là 0,240. Điều này có nghĩa là, khi tăng thêm 1 điểm đánh giá về tuân thủ các quy định về chế biến gỗ, thì chất lượng mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp tăng thêm 0,240 điểm.

Biến F4 có hệ số tương quan chưa được chuẩn hóa là 0,134. Điều này có nghĩa là, khi tăng thêm 1 điểm đánh giá về tuân thủ các quy định về thuế, thì chất lượng mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp tăng thêm 0,134 điểm.

### KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Kết quả nghiên cứu cho thấy, các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp như sau: Nhân tố F2 (Tuân thủ các quy định về vận chuyển buôn bán gỗ) thể hiện vai trò ảnh hưởng lớn nhất (33,02%) tới chất lượng mức độ tuân thủ các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp; Tiếp đến Nhân tố F3 (Tuân thủ các quy định về chế biến gỗ) đóng góp 28,2%; Nhân tố biến F1 (Tuân thủ pháp luật có bằng chứng xác minh sự tuân thủ) đóng góp 23,03%; và Nhân tố biến F4 (Tuân thủ các quy định về thuế) đóng góp 15,75% thể hiện sự ảnh hưởng thấp.

Từ kết quả nghiên cứu, để làng nghề gỗ đáp ứng các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp, Bắc Ninh cần thực hiện một số giải pháp sau:

*Đối với các tổ chức doanh nghiệp:* Các doanh nghiệp vừa và nhỏ, siêu nhỏ cần sự hỗ trợ huấn luyện từ phía

các cơ quan ban ngành để tiếp cận thị trường mới được thuận lợi hơn. Đồng thời, cần chủ động tiếp cận thị trường về nguồn gốc gỗ hợp pháp, áp dụng công nghệ số và sử dụng công cụ trực tuyến khi thực hiện.

Việc triển khai áp dụng các quy định về kiểm soát nguồn gốc gỗ hợp pháp từ Hiệp định Đối tác Tự nguyện về Thực thi Luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản (VPA/FLEGT) chỉ nên bắt đầu khi xây dựng được hệ thống rõ ràng hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn khi thực hiện.

*Đối với việc quản lý gỗ nhập khẩu.* Cần tăng cường cung cấp thông tin về vùng địa hình rủi ro qua cán bộ thương vụ ở nước ngoài; Hồ sơ cung cấp cho doanh nghiệp cần chính xác, đúng pháp luật; Cơ quan kiểm lâm xác nhận cho cả một hợp đồng chứ không xác nhận cho từng lô hàng.

Bên cạnh đó, cần có sự phối hợp công tư giữa hải quan, kiểm lâm, và các cơ quan có thẩm quyền. Cơ quan thẩm quyền phải công bố loại chứng từ chứng minh gỗ hợp pháp của đơn vị hoặc quốc gia xuất khẩu gỗ.

*Đối với việc cấp phép xuất khẩu.* Việc cấp phép Thực thi Luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản (FLEGT) cho các doanh nghiệp đã góp phần giúp các doanh nghiệp đóng góp vào phát triển công nghiệp phụ trợ để hiện đại hóa ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. Tuy nhiên, cần cấp chứng nhận FLEGT cho các doanh nghiệp theo lô gỗ, trừ dần khối lượng theo từng lô hàng sản xuất, song chỉ nên cấp phép FLEGT cho doanh nghiệp trong 1 năm. □

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2006). *Nghị định số 66/2006/NĐ-CP, ngày 07/07/2006 về phát triển ngành nghề nông thôn*
2. Chính phủ (2010). *Nghị định số 61/2010/NĐ-CP, ngày 04/06/2010 về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn*
3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (2012). *Thông tư số 01/2012/TT-BNNPTNT, ngày 04/01/2012 quy định về hồ sơ lâm sản hợp pháp và kiểm tra nguồn gốc lâm sản*
4. Bộ Tài nguyên và Môi trường (2016). *Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT, ngày 14/10/2016 về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, Hà Nội*
5. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (2018). *Báo cáo dự thảo về hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp của Việt Nam, Hà Nội*
6. Tô Xuân Phúc, Nguyễn Tôn Quyền (2011). *Báo cáo xác định các bên liên quan FLEGT, Hà Nội*
7. Nguyễn Tôn Quyền, Trần Hữu Nghị (2011). *Báo cáo Nghiên cứu những sáng kiến, kinh nghiệm của Việt Nam về việc tăng cường phát triển sản xuất và thương mại gỗ bền vững hơn, Hà Nội*
8. Tổng cục Lâm nghiệp (2017). *Toàn văn Hiệp định VPA/FLEGT, Hà Nội*